



CYPRESSCOM

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TRỰC TUYẾN CYPRESSCOM



THIẾT BỊ HỌP TRỰC TUYẾN

VEDA

CATALOG - 2022



G

Giới thiệu công ty



1. Lĩnh vực hoạt động: Nghiên cứu phát triển sản phẩm, giải pháp về công nghệ trực tuyến và truyền thông hợp nhất.
2. Tầm nhìn chiến lược: Trở thành nhà sản xuất thiết bị và phát triển sản phẩm viễn thông công nghệ cao hàng đầu tại Việt Nam và thế giới.
3. Triết lý kinh doanh: Hợp tác để cùng phát triển.
4. Định hướng sản phẩm: Luôn chọn lọc, tích hợp thông minh các công nghệ mới nhất vào sản phẩm để mang lại lợi ích tốt nhất cho khách hàng.

Hệ thống | Truyền hình hội nghị VEDA

Hội nghị truyền hình là thiết bị truyền tải hình ảnh và âm thanh giữa hai hoặc nhiều điểm từ xa kết nối qua đường truyền mạng Internet, WAN, hay LAN để đưa tín hiệu âm thanh và hình ảnh đến với nhau như đang ngồi cùng phòng họp. Thiết bị này cho phép hai hay nhiều điểm cầu có thể họp đồng thời.

Một trong những rào cản lớn nhất để các doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận được với hội nghị truyền hình chính là vấn đề về chi phí. Thống kê cho thấy hơn 90% các giải pháp về hội nghị truyền hình sử dụng các thiết bị được phát triển và sản xuất ở nước ngoài và có giá thành rất cao.

Vì vậy, Cypresscom đã nghiên cứu và phát triển thiết bị họp trực tuyến chuyên dụng VEDA. Hệ thống hội nghị truyền hình VEDA với chi phí hợp lý, giúp trao đổi thông tin xuyên suốt, linh hoạt và hiệu quả.



Đặc điểm Nổi bật của thiết bị VEDA

TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ

Cypresscom là đơn vị tiên phong trong việc nghiên cứu và phát triển sản xuất các dòng thiết bị truyền hình hội nghị phần cứng tại Việt Nam. Sản phẩm được cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả với tên thương hiệu VEDA và được vinh danh Hàng Việt Nam chất lượng cao theo tiêu chuẩn quốc tế.

CHI PHÍ HỢP LÝ

Các thiết bị VEDA được lắp ráp và sản xuất trực tiếp tại Việt Nam nên giá thành vô cùng cạnh tranh so với các sản phẩm ngoại nhập. Ngoài ra, sản phẩm VEDA cũng hỗ trợ tối đa cho việc kết nối trên nền Internet, với mức nén dữ liệu cao để đạt chất lượng hình ảnh HD ở băng thông thấp 320 Kbps, phù hợp với cơ sở hạ tầng mạng tại Việt Nam.

GIAO DIỆN TIẾNG VIỆT

Cypresscom phát triển VEDA với các tiêu chí tiện lợi, trực quan và dễ dàng sử dụng. Giao diện được thiết kế logic và hỗ trợ ngôn ngữ tiếng Việt giúp việc thao tác vận hành thiết bị thuận tiện hơn.

TƯƠNG THÍCH HÃNG KHÁC

Thiết bị VEDA sử dụng chuẩn giao thức kết nối quốc tế H.323, SIP nên hoàn toàn tương thích với thiết bị truyền hình hội nghị của các hãng khác nhau trên thị trường.

ÂM THANH VÀ HÌNH ẢNH TRUNG THỰC

Sản phẩm VEDA cấp cho khách hàng giải pháp họp trực tuyến chất lượng âm thanh HD trung thực, với các chức năng khử vọng, khử tạp âm và phát hiện im lặng. Hình ảnh sắc nét lên đến độ phân giải FullHD (1920x1080), tự động điều chỉnh hình tùy theo các mức độ ánh sáng.

CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH ƯU VIỆT

Sản phẩm VEDA được bảo hành 02 năm và hỗ trợ tối đa chọn đổi. Chúng tôi sẽ tiến hành bảo hành trong tối đa 03 ngày kể từ khi nhận được thiết bị. Tất cả các thiết bị VEDA đều có cơ chế cho phép kỹ thuật viên truy cập hỗ trợ từ xa nếu khách hàng yêu cầu trong quá trình sử dụng. Hệ thống họp trực tuyến Cypresscom hoạt động 24/7. Khách hàng có thể liên hệ tới số hotline bất cứ khi nào cần hỗ trợ.



THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VEDA

BƯỚC ĐỘT PHÁ TRONG CÔNG NGHỆ

Cypresscom phát triển VEDA với công nghệ xử lý âm thanh, hình ảnh mới nhất trên nền tảng x86. Chúng tôi tự hào giới thiệu dòng thiết bị đầu cuối VEDA đáp ứng đầy đủ yêu cầu của một thiết bị Codec tiêu chuẩn với chất lượng FullHD. Sản phẩm VEDA tự tin mang đến cho khách hàng sự lựa chọn tối ưu phục vụ nhu cầu hội nghị trực tuyến với chi phí nhỏ nhất.



Tính năng chính

Hình ảnh

- Độ phân giải lên tới FullHD
- Nén ở độ phân giải HD với băng thông 320Kbps
- Hỗ trợ nhiều loại Camera IP, USB, Digital(HDMI/SDI)

Chức năng nâng cao

- Secure CyTunnel: tạo mạng riêng ảo với các điểm đầu cuối.
- Thay đổi Layout hình ảnh đầu gần và xa
- Sử dụng giao thức quốc tế H.323

Băng thông cuộc gọi

- Chọn băng thông cuộc gọi từ 64Kbps tới 6Mbps
- Băng thông trình chiếu lên tới 1Mbps tại mỗi điểm cầu

Nhiều chế độ hiển thị

- Picture In Picture, Side by Side
- Chế độ điểm cầu đầy màn hình
- Chế độ song song nhiều màn hình

Tính năng thông dụng

- Kết nối nhanh với chức năng Quick Dial, liên hệ và xem cuộc đã gọi
- Bàn phím ảo
- Kết nối điều khiển qua trình duyệt Web

Âm thanh

- Hỗ trợ lấy mẫu 48kHz
- Các chuẩn codec HD
- Âm thanh trung thực, khử vọng, khử tạp âm
- Kết nối hệ thống âm thanh chuyên dụng

Trình chiếu từ máy tính

- Giải pháp trình chiếu qua IP sử dụng công cụ Cypresentation
- Nâng cấp để trình chiếu sử dụng kết nối HDMI/SDI/VGA
- Hỗ trợ giao thức H.239 với 2 chế độ (Video, Slide)

Giao diện thân thiện

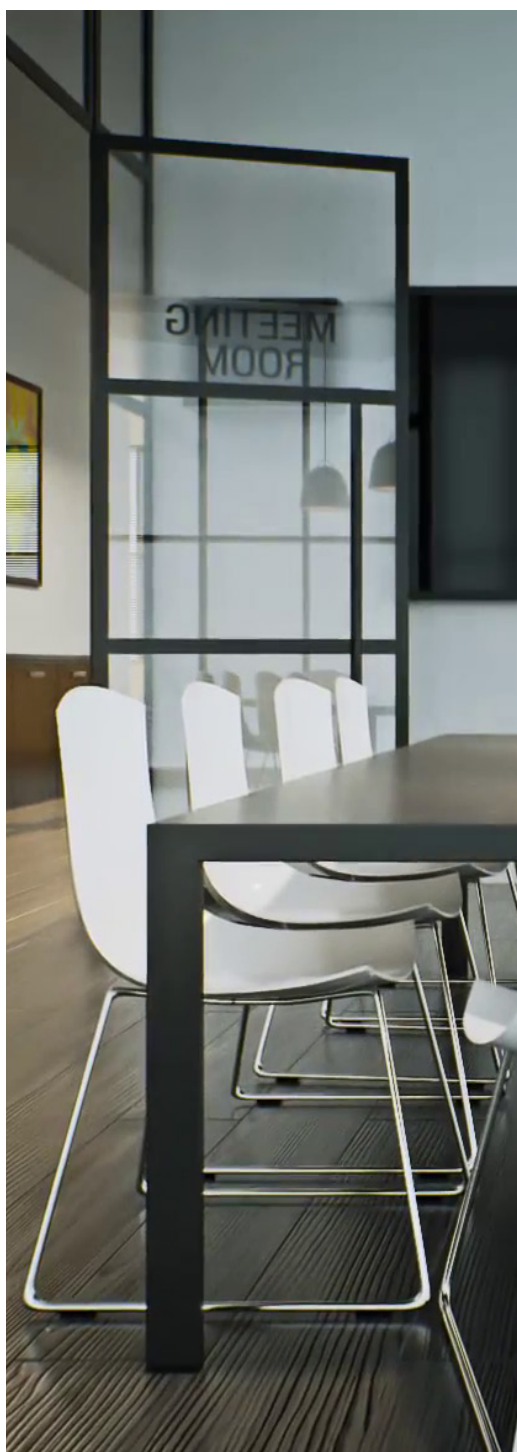
- Điều khiển từ xa nhỏ gọn, trực quan, dễ hiểu và dễ sử dụng với ngôn ngữ Tiếng Việt
- Vận hành đơn giản với CyBar

Ghi nội dung

- Ghi trực tiếp lên thiết bị hoặc ổ lưu trữ ngoài
- Video lưu trữ chất lượng HD

Tương thích

- Có thể kết nối đến những thiết bị truyền hình hội nghị khác sử dụng giao thức H.323, SIP



Chỉ tiêu kỹ thuật

Các dòng thiết bị đầu cuối VEDA

CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	VEDA 600 Series	VEDA 700 Series	VEDA 800 Series
Bộ thiết bị Codec bao gồm	Codec Veda 600 và phụ kiện	Codec Veda 700 và phụ kiện	Codec Veda 800 và phụ kiện
Chuẩn truyền thông hỗ trợ	H.323, SIP		
Độ phân giải Video	Tx: 720p, 576p, 4CIF, 360p, CIF (Max @30fps,) Rx: Auto (tối đa 720p @30fps)	Tx: 1080p, 720p, 576p, 4CIF, 360p, CIF (@30fps, @60fps) Rx: Auto (tối đa 1080p @60fps)	
Tính năng điều khiển	Giao thức Visca/Pelco (RS232)/UVC điều khiển từ xa, trình duyệt Web		
Băng thông gửi tối đa	Từ 64 Kbps đến 4 Mbps		6 Mbps
Băng thông nhận tối đa	Từ 64 Kbps đến 4 Mbps		6 Mbps
Cổng vào Audio	3.5mm Mic, USB Microphone	3.5mm Mic, 3.5mm Line in, USB Microphone	
Cổng ra Audio	3.5mm Analog (Stereo), HDMI Stereo, USB		
Âm thanh Stereo	Có		
Audio Codecs	• Full-band 48KHz: CELT, Opus • Wide-band 16KHz: G.722, G.722.1, Speex Wide • Tùy chọn: G.729, G.722.2, G.728, G.726 • Ultra Wide-band 32KHz: G.722.1C (Siren 14) • Narrow-band 8KHz: G.711A, G.711U, iLBC		
Hiệu ứng cho âm thanh	Hỗ trợ: Tự động điều khiển tăng ích, tự động triệt nhiễu, triệt vọng tương thích, triệt lỗi âm, gửi trạng thái mute Micro cho đầu xa		
Cổng vào Video	1x USB Camera (HD) 1x IP Content	2x USB Camera (FullHD) 1x IP Content 1x HDMI (tùy chọn)	3x USB Camera (FullHD) 1x IP Content 1x IP Camera 1x HDMI và 1x HDMI/SDI/VGA (tùy chọn)
Cổng ra Video	1x VGA, 1x HDMI (2 màn hình đồng thời)*	1x VGA/DVI (tùy chọn), 1x HDMI (2 màn hình đồng thời)	1x VGA/DVI (tùy chọn) 1x HDMI (2 màn hình đồng thời)
Video Codecs	H.264 Baseline & High Profile, H.264 SVC, H.263, H.263+, H.261, VP8, VP9, MPEG4		
Tính năng Content Sharing	Camera Content Nhận H.239, IP hoặc HDMI, Phân giải 720p 30fps	H.239 Dual Video Streams, IP hoặc HDMI, phân giải 720p 30fps	H.239 Dual Video Streams, IP hoặc HDMI, phân giải 720p 60fps
Kết nối tới Content	IP UDP/cổng VGA (cần VGA to USB tool), HDMI		
Chế độ hiển thị trong cuộc gọi	Video Full màn hình, Side-By-Side, Picture in Picture	Video Full màn hình, Picture in Picture, Side By Side theo tỉ lệ tùy chỉnh	
Giao thức hỗ trợ	H.323: H.241, H.245, H.460, H.323 Gatekeeper, H.225, H.221, H.224, H.281, Q931, H.235, H.239, H.323 Annex Q SIP: UDP, TCP, WS (WebSocket), WSS (WebSocket Secure) Giao thức khác: DTMF		
Tương thích hệ thống phần mềm	Mặc định: Zoom, Microsoft Team. Tùy chọn: Skype, Hangout		
Chất lượng lưu thu	Video 360P, lưu thu và xem trực tiếp trên thiết bị hoặc qua USB*	Video 720P, lưu thu và xem lưu thu trực tiếp trên thiết bị hoặc qua USB	
Đặc tính mạng	10/100/1000 auto NIC (RJ45), Auto MDIX, DHCP, Static IPv4, IPv6, NAT Traversal, Chế độ tự động điều chỉnh băng thông, khôi phục gói tin bị mất		
Hỗ trợ VPN hội nghị	Hỗ trợ nhiều kết nối đồng thời ở chế độ Server, SSL VPN chế độ Client		
Chức năng xin phép phát biểu	Chủ động bật/tắt gửi yêu cầu xin phát biểu với MCU trong cuộc họp		
Mã hóa	Giao thức: H.235, TLS, SSL, SRTP. Chế độ bảo mật trên nền web, HTTPS, Blowfish, AES 256/128 bit, 3DES, RC2-64		
Thông tin cuộc họp	Hiển thị độ phân giải hình ảnh, băng thông, độ trễ, jitter, mất gói trên codec trong cuộc họp		
Quản trị hệ thống	Điều khiển qua Web, điều khiển từ xa, giao diện Tiếng Việt, Tiếng Anh		
Bảo trì	Nâng cấp Firmware qua Internet, lưu và khôi phục cấu hình, lưu chỉnh sửa danh bạ		
Điện năng tiêu thụ	100 - 240 V, 60 - 90 W		
Môi trường hoạt động	Nhiệt độ: 0 - 50° C, Độ ẩm: 10 - 90 %		
Bảo hành	2 năm		

* : Chỉ có trên dòng VEDA 620G

THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI iMCU— TÍCH HỢP ĐA ĐIỂM

Dòng sản phẩm VEDA iMCU G với đầy đủ các chức năng của một sản phẩm MCU chuyên nghiệp. Hệ thống trộn riêng biệt nhận thông tin từ các đầu cuối để xử lý và truyền lại âm thanh, hình ảnh riêng cho từng điểm cầu cuối. Đồng thời, VEDA iMCU G luôn sẵn sàng các chế độ vận hành phòng họp như chế độ Chủ tọa, Video Switch và Continuous Present.



Tính năng chính

Chức năng nâng cao

- CyTunnel: tạo mạng riêng ảo giữa các điểm đầu cuối
- Thay đổi các lớp hình ảnh đầu gần và xa
- Tạm ngắt âm thanh và hình ảnh trong cuộc gọi
- Cấu hình loại đối sắp xếp trong phòng họp
- Hiển thị tên và phát hiện âm thanh trong cuộc họp

Camera

- Hỗ trợ đến 02 USB Camera
- Camera IP qua đường Ethernet hoặc Wifi
- Camera Digital qua cổng HDMI, SDI (tùy chọn)
- Pan Tilt Zoom cho camera tại đầu gần và đầu xa

Giao diện thân thiện

- Điều khiển từ xa nhỏ gọn, trực quan, dễ hiểu và dễ sử dụng
- Vận hành đơn giản với CyBar
- Sổ danh bạ, Lịch sử cuộc gọi
- Bàn phím ảo

Âm thanh HD

- Kết nối Line in cho các hệ thống Micro chuyên dụng

Hợp đa điểm

- Hỗ trợ đến 8 điểm cầu hợp đồng thời
- Lecture Mode: chế độ chủ tọa
- Video Switch: chế độ tự động đổi hình giữa các điểm cầu.
- Continuous Present: tất cả các điểm cầu hiển thị trên màn hình
- Hỗ trợ 3 chế độ hiển thị khác nhau
- Chủ động/bị động gọi và ngắt các điểm cầu trong phòng họp

Băng thông cuộc gọi

- Chọn tốc độ từ 64Kbps tới 4Mbps
- Băng thông truyền nhận tối đa lên tới 2Mbps mỗi điểm đầu cuối
- Tối ưu nén HD 720p tại băng thông 320Kbps

Tương thích

- Giải pháp tổng thể kết hợp với các đầu cuối VEDA
- Có thể kết nối đến các thiết bị truyền hình hội nghị của các hãng khác dùng chuẩn giao thức H.323, SIP

Tính năng thông dụng

- Thiết bị VEDA iMCU có đầy đủ tính năng của một thiết bị đầu cuối VEDA



Cử tiêu kỹ thuật

Các dòng thiết bị đầu cuối tích hợp



Chỉ tiêu kỹ thuật	VEDA 740G	VEDA 760G	VEDA 780G
Bộ thiết bị bao gồm	Codec VEDA 740G và phụ kiện	Codec VEDA 760G và phụ kiện	Codec VEDA 780G và phụ kiện
Số điểm cầu tối đa	04	06	08
Chế độ hội nghị	Hiển thị các điểm cầu (chia 2, 3, customize), full màn hình, side by side, picture in picture, chủ tọa, nhận biết giọng nói, xin phép phát biểu (chủ động Bật/Tắt)		
Độ phân giải Video	Tx: 1080p, 720p, 576p, 4CIF, 360p, CIF (@25fps, @30fps) Rx: Tự động (Tối đa 1080p@60fps)		
Điều khiển	Camera quay/ nghiêng/ zoom qua giao thức Visca/ Pelco(RS232), V4L2 Điều khiển từ xa dùng chuẩn H.224/H.281 qua trình duyệt web		
Truyền tối đa	16 Mbps	24 Mbps	32 Mbps
Nhận tối đa	16 Mbps	24 Mbps	32 Mbps
Cổng vào Audio	3.5mm Stereo Mic, 3.5mm Line, USB Microphone		
Cổng ra Audio	3.5mm Analog(Stereo), HDMI, USB		
Mã hóa âm thanh	• Full-band 48KHz: CELT, Opus • Ultra Wide-band 32KHz: G.722.1C (Siren 14) • Wide-band 16KHz: G.722, G.722.1, Speex Wide • Narrow-band 8KHz: G.711A, G.711U, iLBC • Tùy chọn: G.729, G.722.2, G.728, G.726		
Hiệu ứng âm thanh	Tự động điều khiển tăng ích, triệt nhiễu, triệt vọng tương thích, Khử ồn, Triệt lỗi âm Khử nhiễu tín hiệu, Tự động khử vọng		
Cổng vào Video	3x USB Camera (Full HD), 1x HD Camera/Content, 1x IP Camera 1x HDMI/SDI/VGA (Tùy chọn)		
Cổng ra Video	1x HDMI, 1x VGA (tùy chọn), Hiển thị đồng thời 2 màn hình (tùy chọn hiển thị khác nhau trên mỗi màn hình)		
Mã hóa Video	H.264 Baseline & High Profile, H.264 SVC, H.261, H.263, H.263+, H.261, VP8, VP9, MPEG4		
Chia sẻ nội dung	H.239 Dual Video Streams, chất lượng 1080p (frame rate 5-30fps)		
Kết nối đến Content	IP UDP, VGA (sử dụng công cụ VGA to USB) hoặc HDMI (tùy chọn)		
Giao thức hỗ trợ	H.323: H.323 Gatekeeper, H.239, H.245, H.221, H.225, H.224, H.281, H.225, H.241, H.323 Annex Q, SIP (tùy chọn) SIP: UDP, TCP, WS (WebSocket), WSS (WebSocket Secure). Giao thức khác: DTMF		
Ghi cuộc họp	Video 720P. Lưu trữ trên thiết bị ngoài, xem lại nội dung đã thu trực tiếp trên thiết bị		
Mạng	10/100/1000 auto Ethernet (Auto NIC (RJ-45)), DHCP, statics IPv4, IPv6, NAT Traversal Loss Packet Recovery, Auto MDIX, chế độ tự động băng thông, tùy chọn từ 64kbps-4Mbps		
Hỗ trợ VPN hội nghị	Hỗ trợ nhiều kết nối đồng thời ở chế độ Server, SSL VPN chế độ Client		
Chức năng xin phép phát biểu	Chủ động bật/tắt gửi yêu cầu xin phát biểu với MCU trong cuộc họp		
Kết nối CyTunnel	08	12	20
Tương thích hệ thống phần mềm khác	Mặc định: Zoom, Microsoft Team. Tùy chọn: Skype, Hangout		
Bảo mật	Bảo mật H.235, TLS, SSL, SRTP. Chế độ bảo mật nền web. Bảo mật bằng mật khẩu, HTTPS, Blowfish, AES 256/128 bit, 3DES, RC2-64		
Thông tin cuộc họp	Hiển thị thông tin truyền nhận âm thanh hình ảnh bao gồm: codec, băng thông, độ trễ, mất gói, jitter		
Ngôn ngữ	Tiếng Anh, Tiếng Việt		
Quản lý	Nâng cấp Firmware qua Internet, Lưu/ Khôi phục cài đặt, chỉnh sửa danh bạ		
Quản trị hệ thống	Điều khiển qua Web, điều khiển từ xa, giao diện Tiếng Việt, Tiếng Anh		
Điện năng	100 - 240 V, 200 W		
Môi trường	Nhiệt độ: 0 - 50° C. Độ ẩm: 10 - 90 %		
Kích thước (WxHxD)	310x255x65 mm. nặng: 3,5 kg		
Bảo hành	2 năm		

THIẾT BỊ VEDA MCU QUẢN LÝ ĐA ĐIỂM

Để giải quyết bài toán họp trực tuyến cho các tổ chức với qui mô lớn, Cypresscom đã nghiên cứu cho ra các dòng thiết bị quản lý đa điểm chuyên dụng VEDA MCU SX-G, EX-G, LX-G. Sản phẩm tích hợp đầy đủ các tính năng của thiết bị quản lý đa điểm chuyên nghiệp. Đặc biệt, MCU G có thể tích hợp các đầu cuối với băng thông kết nối khác nhau vào cùng một phòng họp.



Tính năng chính

Giao thức

- H.323
- SIP
- Web-Call (WebRTC)

Chế độ quản lý đa điểm

- Hỗ trợ từ 5 đến không giới hạn điểm cầu họp đồng thời
- Hỗ trợ nhiều phòng họp đồng thời
- Lecture Mode: Chế độ chủ tọa
- Video Switch: Chế độ tự động đổi hình giữa các điểm cầu
- Continuous Present: Tất cả các điểm cầu hiển thị trên màn hình
- Chế độ VIP layouts cho phép đầu cuối nhận các video khác nhau
- Lựa chọn số điểm đầu cuối được hiển thị trên màn hình
- Mật khẩu cho phòng họp
- Chức năng gọi và ngắt các điểm cầu trong phòng đang họp
- Tắt tiếng hoặc tạm dừng truyền hình ảnh của các điểm đầu

Hình ảnh

- Kích thước khung hình từ CIF đến FullHD 1080p

Băng thông cuộc gọi

- Băng thông từ 64 Kbps đến 2 Mbps
- Nén ở độ phân giải HD với băng thông 320 Kbps từng điểm đầu cuối
- Tự động điều chỉnh băng thông

Âm thanh

- Tần số lấy mẫu 48kHz (Fullband)
- Khử vọng, khử tạp âm, khử ồn

- Tự nhận biết điểm cầu phát biểu
- Hiển thị trạng thái âm thanh từng điểm cầu

Chức năng nâng cao

- CyTunnel: tạo mạng riêng ảo giữa các điểm đầu cuối. Dữ liệu truyền giữa các điểm được mã hóa bảo mật
- Hiển thị tên và phát hiện âm thanh trong cuộc họp
- Giao thức H.323 đóng gói dữ liệu đảm bảo tính ổn định và giảm tỉ lệ mất gói

Trình chiếu từ máy tính

- Giải pháp trình chiếu từ mỗi điểm cầu cho tất cả các điểm
- Hỗ trợ chuẩn H.239, có thể điều chỉnh băng thông trình chiếu

Giao diện điều khiển

- Hỗ trợ điều khiển qua web
- Giao diện trực quan, sử dụng ngôn ngữ Tiếng Việt dễ hiểu và dễ sử dụng
- Kết nối nhanh với số đã lưu
- Chức năng Sổ danh bạ

Tương thích

- Tương thích với thiết bị truyền hình hội nghị của các hãng dùng chuẩn giao thức H.323, SIP

Tính năng mở rộng

- Tường lửa
- Static Routing
- QoS: Diffserv, IP-Precedence



Cử tiêu kỹ thuật

Các dòng thiết bị quản lý đa điểm



Cử tiêu kỹ thuật	SX-G	EX-G	LX-G
Kiểu dáng	Kiểu rack-mount 4U 19"	Kiểu rack-mount 4U 19"	Kiểu rack-mount 4U 19"
Chuẩn truyền thông hỗ trợ	H.323, SIP, Web (WebRTC)		
Giao thức	H.323: H.241, H.245, H.460, H.323 Gatekeeper, H.225, H.224, H.221, H.281, Q931, H.235, H.239 SIP: UDP, TCP, WS (WebSocket), WSS (WebSocket Secure) Web: WebRTC, HTTP, HTTPS, SRTP, TLS1.2		
Số điểm cầu mặc định	10 HD/5 Full HD	24 HD/12 Full HD	50 HD/25 Full HD
Số điểm cầu tối đa	20 HD/10 Full HD	46 HD/23 Full HD	130 HD/65 Full HD
Độ phân giải Video	Từ CIF tới FullHD 1080P. Hỗ trợ tỉ lệ 4:3 và 16:9		
Số phòng họp mặc định/giới hạn	2/Không giới hạn	3/Không giới hạn	4/Không giới hạn
Truyền/Nhận tối đa	40 Mbps	92 Mbps	260 Mbps
Truyền thông hợp nhất	Video/Audio/Data Content		
Video Codecs	H.264 Baseline & High Profile, H.264 SVC, H.263, H.263+, H.261, MPEG4, VP8, VP9		
Audio Codecs	- Full-band 48KHz: CELT, Opus - Wide-band 16KHz: G.722, G.722.1, Speex Wide - Tùy chọn: G.729, G.722.2, G.728, G.726, Stereo Codecs		
Âm thanh Stereo	Có		
Chế độ dự khán qua Streaming	Có. Streaming theo từng phòng họp qua HTTP/HTTPS		
Xử lý hiệu ứng video	Chuyển đổi độ phân giải, chống răng cưa (Antialiasing), Tự động sửa lỗi, nâng cấp chất lượng và độ sắc nét hình ảnh		
Xử lý hiệu ứng âm thanh	Tắt tiếng, phát hiện im lặng, nhận biết giọng nói		
VIP layout/ giới hạn	02/Không giới hạn		
Số kiểu layout/phòng họp	50	50	50
Số đầu cuối hiển thị/layout	25	25	25
Xem nội dung trên Layout	Có		
Chế độ hội nghị	Hiển thị tất cả các điểm cầu (CP), tự động chuyển hình ảnh các điểm cầu (VS), tự động điều chỉnh băng thông điểm cầu. Chế độ chủ tọa, hiển thị điểm cầu khi phát biểu (Voice Switching), hiển thị văn bản thông báo trên layout bằng tiếng Việt		
Điều khiển Camera từng điểm	Hỗ trợ qua H.224/H.281		
Tình chiếu	Hỗ trợ qua H.239		
Thông tin MCU	Hiển thị thông tin CPU, RAM, Số điểm cầu trong phòng họp		
Mạng	02 cổng 10/100/1000 Mbps Ethernet RJ45, thay đổi độ lớn MTU, thay đổi MAC, mở rộng tối đa 4 cổng 10/100/1000 BaseT tự động điều chỉnh băng thông, tích hợp sẵn Firewall, Routing Control		
Hỗ trợ kết nối VPN	Không giới hạn		
Mã hóa bảo mật	Blowfish, AES 256/128 bit, 3DES, SHA, RC-64		
Hiển thị trạng thái từng điểm cầu	Trạng thái kết nối của điểm cầu, thông tin truyền nhận âm thanh/hình ảnh, Tên điểm cầu trên Video trạng thái âm thanh của điểm cầu (mute, unmute, đang phát biểu)		
Ngôn ngữ	Tiếng Anh, Tiếng Việt		
Bảo trì	Cập nhật phần mềm, lưu và khôi phục cấu hình, lưu và chỉnh sửa thông tin, log		
Bảo mật	H.235/H.235.6/H.235.8, TLS1.2, SRTP, HTTPS, SSL, Firewall, Mật khẩu phòng họp, VPN security		
Transcoding	Hỗ trợ thuật toán chuyển đổi định dạng hình ảnh, âm thanh, độ phân giải, tốc độ hình ảnh, tốc độ mạng của các đầu cuối		
Quản trị	Hỗ trợ qua Web (tất cả trình duyệt), bảo mật bằng mật khẩu, chủ động/bị động kết nối, phân quyền quản trị, tùy chỉnh ID phòng		
Log hệ thống	Tùy chỉnh thời gian lưu log hệ thống từ 01 đến 12 tháng		
Firewall	Có. Tùy chỉnh firewall chặn gói tin theo nguồn/đích IP tùy theo giao thức		
QoS	Diffserv, IP-Precedence, khôi phục gói tin bị mất, hỗ trợ bộ đệm jitter động		
Lưu cuộc họp	Video 720p, lưu thu theo từng phòng họp tối đa 200h/phòng họp. Quản lý file qua Web		
NAT	STUN, TURN		
Bảo hành	2 năm		

Phụ kiện

Thiết bị truyền hình hội nghị

Cypresscom hướng đến cung cấp những sản phẩm phù hợp nhất để mang lại lợi ích tốt nhất, đồng thời giảm thiểu chi phí cho khách hàng. Thiết bị hội nghị truyền hình VEDA tích hợp được nhiều dạng tùy chọn khác nhau, khách hàng thoải mái lựa chọn các phụ kiện phù hợp nhất với nhu cầu sử dụng và chi phí đầu tư của mình.

CAMERA CYCAM 110 FULLHD



- Camera FullHD góc mở rộng 90°
- Độ phân giải 1080p@30fps
- Ống kính tự lấy nét. Zoom số 4X
- Hỗ trợ 2 Micro kèm loa
- Giao diện USB (2.0/3.0)

CAMERA CYCAM 140



- Camera 4K góc mở rộng 90°
- Độ phân giải tối đa 4K (3840x2160)@30fps
- Ống kính tự lấy nét. Zoom số 4X
- Hỗ trợ 2 Micro kèm loa
- Giao diện USB (2.0/3.0)

CAMERA CYCAM 700 FullHD PTZ



- Camera HD PTZ 355° Pan, 135° Tilt và góc mở 90°
- Độ phân giải 1080p@30fps
- Ống kính tự lấy nét
- Chuẩn điều khiển VISCA, PELCO
- Thiết lập 9 vị trí, tối đa 64 vị trí quay
- Điều khiển từ xa
- Giao diện USB (2.0/3.0)

CAMERA CYCAM 703 FULLHD PTZ



- Camera HD PTZ 355° Pan, 120° Tilt và góc mở 60°
- Độ phân giải 1080p@30fps
- Ống kính tự lấy nét. Zoom quang 3x
- Chuẩn điều khiển VISCA, PELCO
- Thiết lập 9 vị trí, tối đa 64 vị trí quay
- Điều khiển từ xa
- Giao diện USB (2.0/3.0)

CAMERA CYCAM 805 FULLHD PTZ



- Camera HD PTZ 355° Pan, 130° Tilt và góc mở 83,3°
- Độ phân giải 1080p@30fps
- Ống kính tự lấy nét. Zoom tối đa 10x (qua Codec)
- Chuẩn điều khiển VISCA, PELCO, V4L2
- Thiết lập 9 vị trí, tối đa 64 vị trí quay
- Điều khiển từ xa
- Giao diện USB (2.0/3.0)

CAMERA CYCAM 810 FULLHD PTZ



- Camera HD PTZ 355° Pan, 135° Tilt và góc mở 64,2°
- Độ phân giải 1080p@30fps
- Ống kính tự lấy nét. Zoom tối đa 20x (qua Codec)
- Chuẩn điều khiển VISCA, PELCO, V4L2
- Thiết lập 9 vị trí, tối đa 64 vị trí quay
- Điều khiển từ xa
- Giao diện USB (2.0/3.0)

CAMERA CYCAM 812 FULLHD PTZ



- Camera HD PTZ 355° Pan, 130° Tilt và góc mở 72,5°
- Độ phân giải 1080p@30fps
- Ống kính tự lấy nét. Zoom tối đa 24x (qua Codec)
- Chuẩn điều khiển VISCA-RS232/422, V4L2
- Thiết lập 9 vị trí, tối đa 64 vị trí quay
- Điều khiển từ xa
- Giao diện USB (2.0/3.0)

CAMERA CYCAM 820 FULLHD PTZ



- Camera HD PTZ 355° Pan, 135° Tilt và góc mở 54,7°
- Độ phân giải 1080p@30fps
- Ống kính tự lấy nét. Zoom tối đa 40x (qua Codec)
- Chuẩn điều khiển VISCA, PELCO, V4L2
- Thiết lập 9 vị trí, tối đa 64 vị trí quay
- Điều khiển từ xa
- Giao diện USB (2.0/3.0)

CAMERA CYCAM 1200 FULLHD PTZ



- Camera HD PTZ 355° Pan, 130° Tilt và góc mở 64,2°
- Độ phân giải 1080p@30fps
- Ống kính tự lấy nét. Zoom quang 10x
- Chuẩn điều khiển VISCA, PELCO
- Thiết lập 9 vị trí, tối đa 64 vị trí quay
- Điều khiển từ xa
- Giao diện HDMI, 3G-SDI

CAMERA CYCAM 2200 FULLHD PTZ



- Camera HD PTZ 355° Pan, 130° Tilt và góc mở 54,7°
- Độ phân giải 1080p@30fps
- Ống kính tự lấy nét. Zoom quang 20x
- Chuẩn điều khiển VISCA, PELCO
- Thiết lập 9 vị trí, tối đa 64 vị trí quay
- Điều khiển từ xa
- Giao diện HDMI, 3G-SDI

CAMERA CYCAM 850 FULLHD PTZ



- Camera HD PTZ 340° Pan, 120° Tilt và góc mở 69°
- Độ phân giải 1080p@30fps
- Ống kính tự lấy nét. Zoom tối đa 20x (qua Codec)
- Chuẩn điều khiển VISCA, PELCO, V4L2
- Thiết lập 9 vị trí, tối đa 64 vị trí quay
- Điều khiển từ xa
- Giao diện USB (2.0/3.0)

MICRO ĐA HƯỚNG VEDA USB Mic-10



- Góc thu 360 độ. Dải tần số từ 80Hz đến 10Khz,
- Bộ nhạy thu cho khoảng cách thu lên tới 3m
- Mức nén âm thanh tối đa: 110dB
- Nút cảm ứng tắt bật Mic
- Đèn LED báo hiệu trạng thái
- Lọc tạp âm
- Đầu cắm USB

MODULE ĐẦU VÀO HDMI



- Hỗ trợ trình chiếu qua HDMI
- Chất lượng hình ảnh Full HD
- Tốc độ truyền tối đa: 5Gbps
- Độ chính xác màu 10bit,

MICRO ĐA HƯỚNG VEDA



- Góc thu 360 độ. Dải tần số từ 40Hz đến 16Khz,
- Bộ nhạy thu cho khoảng cách thu lên tới 2m
- Chiều dài dây Micro: 7,5m
- Mở rộng tối đa 2 Micro
- Lọc tạp âm. Độ nhạy -40dB
- Đầu cắm 3,5mm

THIẾT BỊ TRUYỀN HÌNH HỘI NGHỊ

VEDA

Họp trực tuyến
Xóa khoảng cách



CYPRESSCOM

Công ty TNHH Công nghệ Trục tuyến Cypresscom

Hà Nội: Tầng 5 tòa nhà Housing, số 299 Trung Kính,
phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

TP. HCM: Số 338/11 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận
Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại tại trụ sở Hà Nội: 024 6269 6819

Điện thoại tại vp TP. HCM: 028 6654 8784

Hỗ trợ và bảo hành: 024 6269 6815

Email: contact@cypresscom.vn